Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 05.01.2020 15:32:20 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 497 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND cấp tỉnh

Thực hiện Công văn số 5467/BNV-TCBC, ngày 09/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND cấp tỉnh, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH, HĐND VÀ UBND TỈNH

Sau khi hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh là cơ quan hành chính nhà nước tương đương cấp Sở, thuộc UBND tỉnh Tây Ninh, có chức năng tham mưu tổng hợp, phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh Tây Ninh.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo lĩnh vực được phân công.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh được quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh; qua một năm thực hiện, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, tổng hợp, giúp việc trên các lĩnh vực góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, hoạt động chất vấn cũng như tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, tổng hợp, giúp việc cho Đoàn ĐBQH, ĐBQH tỉnh

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã tham mưu, giúp việc cho Đoàn ĐBQH tỉnh bám sát chương trình làm việc của Đoàn để chủ động trong công tác tham mưu và phục vụ theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định và đã tham mưu, phục vụ tốt trong công tác xây dựng pháp luật.

Căn cứ vào chương trình giám sát, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã tham mưu xây dựng kế hoạch, mời Thường trực HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan, tổ chức tham gia các cuộc giám sát và phục vụ chu đáo các cuộc giám sát. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh cũng đã phối hợp với các Vụ, các bộ phận chuyên môn của Văn phòng Quốc hội phục vụ các cuộc giám sát, khảo sát của các cơ quan của Quốc hội và của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại địa phương. Nhìn chung trong 01 năm qua, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã giúp Đoàn ĐBQH tỉnh thực hiện đúng kế hoạch giám sát đề ra, tham mưu xây dựng nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề cử tri quan tâm, chất lượng giám sát đã được nâng lên. Kết thúc các cuộc giám sát, tích cực và chủ động tham mưu cho Đoàn trong việc tổng hợp, đánh giá kết quả giám sát và kiến nghị những vấn đề cụ thể để các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Để hoàn thành chương trình tiếp xúc cử tri, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã tích cực, chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phù hợp với chương trình, lịch công tác của đại biểu Quốc hội, các cơ quan của tỉnh, chuẩn bị nội dung, địa điểm, liên hệ với các thành viên để tham gia tiếp xúc cử tri. Do đó, hoạt động này luôn thuận lợi, công tác phục vụ cũng như tổng hợp ý kiến kiến nghị cử tri luôn bảo đảm chất lượng và kịp thời. Tham mưu, phục vụ Đoàn ĐBQH tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển đơn, đôn đốc, theo dõi giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân gửi đến Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu Quốc hội tỉnh.

2. Công tác tham mưu, tổng hợp, giúp việc cho HĐND, Thường trực HĐND tỉnh

Tham mưu, tổng hợp, giúp việc, phục vụ HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch làm việc, công tác năm 2019.

Tham mưu, tổng hợp, giúp việc, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức thành công kỳ họp Hội đồng nhân dân thứ 11, 12 và 13[1] và kỳ họp thứ 14 - kỳ họp cuối năm, các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân; xây dựng báo cáo công tác; tham mưu, phục vụ các Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; hoàn thiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi đến các cơ quan, đơn vị kịp thời, đúng quy định sau kỳ họp; hoạt động giám sát;

---

[1] Tại Kỳ họp thứ 11 (kỳ họp bất thường), thông qua 05 nghị quyết; miễn nhiệm và bầu bổ sung chức danh của HĐND, UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021; cho thôi làm nhiệm vụ 01 đại biểu. Tại Kỳ họp thứ 12, thông qua 27 nghị quyết; giám sát chuyên đề về *"Công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh"*; quyết định Chương trình hoạt động giám sát của HĐND tỉnh năm 2020; miễn nhiệm và bầu bổ sung chức danh ủy viên UBND tỉnh. Tại Kỳ họp thứ 13 (kỳ họp bất thường), thông qua 04 nghị quyết.

khảo sát, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghị quyết về giám sát.

Văn phòng đã tham mưu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, Thường trực HĐND huyện, thành phố tổ chức 04 đợt tiếp xúc cử tri (Sau kỳ họp thứ 10, trước và sau kỳ họp thứ 12, trước kỳ họp thứ 14). Các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Lãnh đạo Văn phòng tham mưu, giúp Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp và chuyển đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền trả lời, giải quyết theo quy định.

Năm 2019, Văn phòng đã tham mưu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng nội dung, chương trình giám sát, tổ chức thực hiện 07 cuộc giám sát (06 cuộc giám sát chuyên đề theo chương trình, kế hoạch đề ra và 01 cuộc giám sát theo yêu cầu của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội) và tổ chức 08 cuộc khảo sát phục vụ giải trình, thẩm tra bảo đảm nội dung, chương trình, kế hoạch đã đề ra. Qua việc giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng đã kịp thời tham mưu, tổng hợp thành 48 kiến nghị gửi đến UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, xử lý theo thẩm quyền và trình kỳ họp HĐND tỉnh theo Luật định.

Tham mưu, thực hiện một số nội dung khác: Văn phòng tham mưu, giúp Thường trực HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh, huyện năm 2018 và ký kết giao ước thi đua năm 2019 giữa Thường trực HĐND các huyện, thành phố; điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá, xếp loại hoạt động HĐND huyện, thành phố; tổ chức hội nghị sơ kết quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND và UBND tỉnh, giữa Thường trực HĐND và UBMTTQVN tỉnh; tổ chức hội nghị giao ban Thường trực HĐND tỉnh, huyện, thành phố (tại huyện Hòa Thành); ...

Tham mưu, phục vụ các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình tại các Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và chuẩn bị các nội dung giám sát chuyên đề, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Tham mưu, phục vụ tiếp công dân định kỳ hàng tháng, tham mưu xử lý đơn khiếu nại, tố cáo phản ảnh của công dân gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh; đồng thời, thực hiên công tác đôn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân tại tỉnh.

3. Công tác tham mưu, tổng hợp, giúp việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh

- Văn phòng đã chủ động phối hợp tham mưu, tổng hợp, giúp UBND tỉnh cụ thế hóa Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết của Tỉnh ủy năm 2019 ngay từ ngày đầu tiên của năm, bằng việc ban hành 08 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; để thực hiện hiệu quả 08 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, Văn phòng đã tham mưu UBND tỉnh kịp thời xây dựng, ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2019 với 106 nội dung, đề án để các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ

chức thực hiện[2]. Ngoài ra còn chủ động, linh hoạt trong công tác tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa và thực hiện tốt Nghị quyết năm 2019, ý kiến chỉ đạo đột xuất của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là việc tổ chức thực hiện nghiêm các ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại buổi về thăm và làm việc tại tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện các chương trình đột phá về kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để từng bước tổ chức thực hiện 08 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của UBND tỉnh và 106 nội dung, đề án giao cho các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện; phối hợp tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện lịch công tác hàng tháng, hàng tuần và bố trí, sắp xếp tổ chức công việc hàng ngày của Lãnh đạo UBND tỉnh bảo đảm tính khoa học, hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các sở, ban, ngành chủ động trong việ thực hiện công việc chuyên môn nên đã giúp Lãnh đạo UBND tỉnh làm tốt công tác quản lý, điều hành liên tục, xuyên suốt, giải quyết tốt những nội dung cơ bản đề ra, đồng thời xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, đến này, đã tham mưu UBND tỉnh giải quyết 91/106 nội dung đã đề ra trong chương trình làm việc năm 2019 của UBND tỉnh *(đạt 85,85%)* và 33 nội dung phát sinh ngoài chương trình; còn 15 nội dung trong chương trình công tác chưa thực hiện do nguyên nhân khách quan[3]. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện hoàn thành được 16 nhiệm vụ/81 nhiệm vụ được Chính phủ giao trong năm 2019 theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg, đang thực hiện 65 nhiệm vụ (còn trong hạn xử lý).

Tham mưu UBND tỉnh kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng năm 2021 và Chỉ thỉ số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019; triển khai thực hiện Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 10/5/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Tham mưu UBND tỉnh phân cấp, phân quyền, uỷ quyền một số lĩnh vực cho các cơ quan chuyên môn và huyện, thành phố đảm bảo hợp lý, khả thi, đúng quy định và có sự quản lý thống nhất của UBND tỉnh.

- Làm tốt công tác tham mưu tổng hợp, thẩm định các nội dung thuộc các ngành, lĩnh vực kinh tế, tài nguyên và môi trường, xây dựng chính quyền, quốc phòng – an ninh, lĩnh vực xây dựng, giao thông vận tải, công thương, y tế, giáo

---

[2] Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND tỉnh.

[3] Có 05 nội dung sẽ trình trong tháng 12/2019, 02 nội dung chuyển sang năm 2019 do chưa có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương hoặc có nội dung do các Nghị định mới ban hành có hiệu lực đến thời điểm xây dựng dự thảo đề án cần điều chỉnh, cập nhật để đảm bảo tính khả thi, chặt chẽ khi thực hiện và phù hợp với các quy định của Trung ương và 08 nội dung không trình do thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, chưa đủ cơ sở xây dựng và dừng thực hiện để rà soát, điều chỉnh, bổ sung dự án khác trước khi thực hiện nhằm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

dục, …. trong đó Văn phòng đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án ngay từ khi đăng ký nên thuận lợi cho công tác theo dõi, quản lý; giao nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị chuẩn bị; thời gian thực hiện được cụ thể theo định kỳ hàng tháng. Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình được lãnh đạo các bộ phận quan tâm, trực tiếp chỉ đạo để đảm bảo tiến độ thực hiện theo đúng quy định, làm tốt công tác chuẩn bị nội dung, chương trình phục vụ các phiên họp, hội nghị, buổi làm việc do Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì bảo đảm thời gian, chất lượng theo hướng đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng gọn, hiệu quả trên cơ sở làm tốt công tác phối kết hợp với các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố.

4. Các công tác khác

Bên cạnh các công tác chuyên môn, tham mưu, gúp việc, phục vụ Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh còn thực hiện một số nhiệm vụ, như:

Kịp thời, làm tốt công tác thiết lập, xây dựng mới các quy định, quy chế, cụ thể: Quy định chức năng, nhiệm vụ của cá đơn vị trực thuộc; quy chế làm việc; quy chế thi đua khen thưởng; nội quy; … trong đó, kịp thời quyết định thành lập các hội đồng, tổ chức trong nội bộ cơ quan bảo đảm thẩm quyền (Hội đồng thi đua, khen thưởng; Hội đồng sáng kiến, Hội đồng xét lương trước thời hạn, Tổ bảo mật, Ban chỉ đạo ISO 9001 phiên bản 2008; ...). Làm tốt công tác tổ chức, cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng, công tác đào tạo bồi dưỡng của Văn phòng, qua việc kiện toàn nhân sự một số phòng, ban, trung tâm trực thuộc, luân chuyển công chức trong nội bộ, …; làm tốt công tác quản lý về tài chính, tài sản và làm chủ tài khoản của Văn phòng. Triển khai, nhập liệu phầm mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ quan, bước đầu cơ bản đã hoàn thành và tạo tiền đề cho năm 2020 và các năm tiếp theo khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý cán bộ công chức, viên chức, người lao động cơ quan, về: bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, đào tạo, bồi dương, …

Quan tâm, thực hiện tốt công tác Đảng (thực hiện hợp nhất Chi bộ Văn phòng HĐND tỉnh, Chi bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh và Đảng Bộ Văn phòng UBND tỉnh thành Đảng bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh), đoàn thể cơ quan (kiện toàn tổ chức bộ máy Công đoàn cơ sở, Đoàn TNCS HCM), góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan; thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và toàn thể công chức, viên chức; tổ chức quán triệt, học tập đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tuyên truyền và tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh., …

Làm tốt vai trò cơ quan phát ngôn, cung cấp thông tin hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của tỉnh, qua việc tổ chức xử lý thông tin và định kỳ thông tin cho báo, đài hoặc họp báo để công bố những chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh về các lĩnh vực kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng v.v... qua việc đưa thông tin kịp thời lên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin tiếp tục duy trì, phát huy việc gửi giấy mời, tài liệu họp lên phần mềm "Họp không giấy", đồng gửi nhắn tin (SMS) cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị liên quan nắm, kịp thời khai thác, sử dụng; tổ chức "họp trực tuyến" được tiếp tục duy trì, thực hiện tốt, qua đó đã tiết kiệm được thời gian, kinh phí, góp phần vào công tác cải cách hành chính của cơ quan.

Làm tốt công tác tham mưu, phối hợp thanh mưu Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy các nội dung đăng ký trong chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ngay từ đầu năm, những nội dung theo ý kiến chỉ đạo của cấp ủy tỉnh, những nội dung phát sinh ngoài chương trình đã đăng ký; giúp Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh thực hiện tốt quy chế phối hợp, duy trì phát triển mối quan hệ với các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trong các tổ chức chính trị xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, TINH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ SẮP XẾP SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ CỦA VĂN PHÒNG

1. Về sắp xếp tổ chức bộ máy

Hiên trạng trước khi hợp nhất 03 Văn phòng, có 14 đơn vị cấp phòng trực thuộc (Văn phòng HĐND tỉnh: 02 đơn vị; Văn phòng UBND tỉnh: 12 đơn vị), riêng Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh không tổ bộ máy có cấp phòng; sau khi thực hiện hợp nhất 03 Văn phòng, giảm còn 11 đơn vị trực thuộc, cụ thể:

- Phòng Công tác Đại biểu Quốc hội.
- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân.
- Phòng Kinh tế - Tài chính.
- Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Phòng Nội chính – Pháp chế.
- Phòng Thư ký – Tổng hợp.
- Phòng Hành chính – Tổ chức.
- Phòng Quản trị - Tài vụ.
- Ban Tiếp công dân.
- Trung tâm Hành chính công.
- Trung tâm Công báo - Tin học

2. Về biên chế

Biên chế của Văn phòng hiện nay, giảm được 09 biên chế so với tổng số biên chế được giao cho 03 Văn phòng trước khi hợp nhất (trong đó, giảm được 05 biên chế công chức, giảm được 01 biên chế sự nghiệp viên chức, giảm được 03 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP) so với tổng số biên chế hiện của 03 văn phòng cộng lại trước khi sáp nhập[4], cụ thể.

---

[4] Theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết 580/NQ-UBTVQH14 quy định: "Biên chế công chức của Văn phòng không bao gồm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách và Chủ tịch Ủy ban

a) Biên chế công chức

- Tổng số biên chế công chức được giao cho 03 Văn phòng trước khi hợp nhất (năm 2018): 100 biên chế, cụ thể:

+ Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh: 08 biên chế.

+ Văn phòng HĐND tỉnh: 28 biên chế

+ Văn phòng UBND tỉnh: 64 biên chế.

- Tổng số biên chế công chức được giao cho 03 Văn phòng sau khi hợp nhất (năm 2019): 95 biên chế (giảm 05 biên chế công chức).

b) Biên chế viên chức

- Biên chế viên chức được giao năm 2018 cho Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh: không có biên chế viên chức): 15 biên chế.

- Biên chế viên chức được giao năm 2019 cho Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh (sau khi hợp nhất): 14 biên chế (giảm 01 biên chế so với năm 2018).

c) Biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

- Tổng số biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được giao cho 03 Văn phòng trước khi hợp nhất (năm 2018): 32 biên chế, cụ thể:

+ Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh: 03 biên chế.

+ Văn phòng HĐND tỉnh: 10 biên chế

+ Văn phòng UBND tỉnh: 19 biên chế.

- Tổng số biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được giao cho Văn phòng sau khi hợp nhất (năm 2019): 32 biên chế.

3. Số lượng cấp trưởng, cấp phó

- Đối với Lãnh đạo Văn phòng:

+ Chánh Văn phòng và tương đương: trước khi hợp nhất 03 Văn phòng, có 02 Chánh Văn phòng (Chánh Văn phòng HĐND tỉnh và Chánh Văn phòng UBND tỉnh) và 01 quyền Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh. Sau khi hợp nhất 03 Văn phòng, còn 01 Chánh Văn phòng (Chánh Văn phòng HĐND tỉnh được HĐND tỉnh bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Quyền Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng hợp nhất).

+ Phó Chánh Văn phòng: Trước khi hợp nhất 03 Văn phòng, có tổng số 05 Phó Chánh Văn phòng. Sau khi hợp nhất 03 Văn phòng, có 06 Phó Chánh Văn phòng. Theo lộ trình, đến tháng 02/2020, có một Phó Chánh Văn phòng nghỉ hưu trước tuổi, nên số lượng Phó Chánh Văn phòng đến tháng 02/2020 còn 05 đồng chí (giảm 01 Phó Chánh Văn phòng).

- Đối với Lãnh đạo cấp phòng và tương đương:

---

nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh". Tuy nhiên, biên chế công chức của Văn phòng trên thực tế hiện nay vẫn bao gồm Phó Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (bao gồm các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh) và Thường trực UBND tỉnh.

+ Cấp trưởng: Trước khi hợp nhất 03 Văn phòng có 09 đồng chí cấp trưởng và tương đương. Sau khi hợp nhất 03 Văn phòng, cấp trưởng giảm 01 đồng chí, do điều động, bổ nhiêm 01 đồng chí Trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục Hành chính (đơn vị cũ) giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công.

+ Cấp phó: Trước khi hợp nhất 03 Văn phòng, tổng số có 21 đồng chí; sau khi hợp nhất, số lượng cấp phó bằng với số lượng cấp phó trước khi hợp nhất (tăng 01 đồng chí từ cấp trưởng bổ nhiệm cấp phó; giảm 01 đồng chí nghỉ hưu).

III. ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA VĂN PHÒNG SAU KHI THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. Đánh giá chung về thuận lợi, kết quả đạt được

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Thường trực Tỉnh ủy, Lãnh đạo Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh và hướng dẫn về nghiệp vụ của Sở Nội vụ, Sở Tài chính ngay từ ngày đầu xây dựng Đề án và tổ chức thực hiện chủ trương hợp nhất 03 Văn phòng, qua đó đã giúp cho 03 Văn phòng hợp nhất thành Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh và đã đi vào tổ chức hoạt động thực thi chức năng, nhiệm vụ bảo đảm đúng thời gian quy định theo Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoạt động chính thức từ ngày 01/01/2019.

Trong quá trình hoạt động, thực thi chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, đã được Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch và đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách Văn phòng thường xuyên quan tâm, làm việc với Lãnh đạo Văn phòng và chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thí điểm.

Trong việc tham mưu, giúp việc và phục vụ Lãnh đạo Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Lãnh đạo Văn phòng, các bộ phận luôn có sự trao đổi thông tin được thông suốt, đặc biệt các bộ phận nghiệp vụ trước đây cần phải trao đổi cùng tham mưu phục vụ Thường trực HĐND tỉnh, đến nay công tác này được thực hiện thuận lợi, trôi chảy hơn khi nhận được các yêu cầu, đề nghị từ Thường trực HĐND tỉnh trong quá trình chuẩn bị các kỳ họp (trước đây phải thông qua Văn phòng HĐND tỉnh) nhờ vậy, tiến độ, chất lượng các nội dung trình tại kỳ họp được cải thiện hơn.

Tổ chức họp giao ban giữa lãnh đạo Văn phòng với lãnh đạo các phòng, ban, trung tâm định kỳ để kịp thời nắm bắt tình hình, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của Văn phòng trong công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, phát huy phương pháp làm việc trực tiếp gửi lãnh đạo Văn phòng và Lãnh đạo các phòng và khai thác công nghệ thông tin vào công tác trao đổi thông tin, giải quyết công việc trong việc thông tin, tuyên truyền, phân công, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng đoàn kết, phấn đấu không ngừng nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt chức năng tham mưu,

tổng hợp, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh đã làm cho bộ máy tinh gọn, giảm đầu mối, kết quả hoạt động hiệu quả, tăng năng suất lao động, thực hiện tinh giản biên chế, cùng khai thác hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, do thuận lợi trụ sở của cơ quan Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh cùng trong 01 khuôn viên, nên đã thực hiện tốt hơn nhiệm vụ tham mưu, giúp việc, phục vụ cho Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh trên cơ sở tiến hành đồng bộ, chặt chẽ, có tính kế thừa nguồn lực, kinh nghiệm công tác vào thực thi chức năng, nhiệm vụ; Lãnh đạo Văn phòng, từng phòng, ban, trung tâm trực thuộc Văn phòng hợp nhất, bảo đảm cho hoạt động phục vụ chung đồng thời đảm bảo chức năng riêng của từng lĩnh vực trong công tác tham mưu, giúp việc cho Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh, trong đó rõ nét nhất và việc thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, công tác quản trị, công tác tài vụ đã gom về một mối, phát huy được chức năng, nhiệm vụ thống nhất, giảm đầu mối thực hiện, tránh được một số công việc có tính chất lặp đi, lặp lại.

Thực hiện đúng quy định về giải quyết chế độ, chính sách, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng đối với công chức, viên chức, nhân viên và người lao động cơ quan sau khi sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế.

Hoạt động thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức Văn phòng từng bước tiếp tục được phát huy từ 03 Văn phòng cũ và từng bước thích nghi với cơ chế, vận hành chung bảo đảm nguyên tắc hợp nhất không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ trước khi hợp nhất. Công tác tham mưu, thẩm định đề xuất kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong thời gian chờ Bộ Tài chính bổ sung kinh phí năm 2019 cho ngân sách địa phương, UBND tỉnh đã chủ động cấp tạm ứng ngân sách tỉnh, bảo đảm kinh phí lương và hoạt động thường xuyên của Phó Trưởng Đoàn ĐBQH, bộ phận trực tiếp giúp việc Đoàn ĐBQH; kinh phí chi hoạt động cho Đoàn ĐBQH, ĐBQH và các nhiệm vụ phát sinh khác. Kịp thời ổn định tư tưởng, điều kiện vật chất và tinh thần cho cán bộ công chức và người lao động, bảo đảm các hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh được tiến hành đúng theo kế hoạch đã đề ra.

Về cơ bản, sau 01 năm hoạt động, đến nay công việc hợp nhất đã hoàn thành: Từ công tác Đảng, Đoàn thể, công tác chuyên môn; tất cả đã dần đi vào nề nếp hoạt động ổn định; cán bộ công chức đoàn kết, hợp tác hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Khó khăn, hạn chế

Về hoạt động của Văn phòng: sau khi hợp nhất, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ gặp phải những khó khăn nhất định, vì Văn phòng hiện nay có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho ba chủ thể có quyền lực khác nhau, gồm: Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân (là cơ quan lập pháp, cơ quan ban

hành và giám sát việc thực thi chính sách), Ủy ban nhân dân tỉnh (là cơ quan thực thi, tổ chức thực hiện chính sách). Do vậy, trong quá trình tổ chức, hoạt động sẽ có những bất cập trong việc vừa tham mưu xây dựng chính sách, vừa tham mưu thi hành chính sách sau đó lại tiếp tục tham mưu giám sát việc thi hành chính sách, pháp luật nên có nội dung, có vụ việc chưa đảm bảo tốt tính khách quan, đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc.

- Tại khoản 2 Điều 18 và khoản 2 Điều 39 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã quy định rõ các chức danh tham gia Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong đó không có chức danh Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh không thuộc cơ cấu tham gia Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, đồng thời, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhưng không được xác định là cơ quan chuyên môn. Do đó, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh không phải là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh nên cũng không thể tham gia Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, Chánh Văn phòng không là Ủy viên Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và không là Ủy viên Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh. Điều này gây khó khăn nhất định cho Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tham mưu Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Văn phòng tuy là cơ quan tham mưu, tổng hợp, giúp việc, phục vụ nhưng trên thực tế cũng có nhiệm vụ chuyên môn (công tác Cải cách hành chính, công tác Dân tộc), trực tiếp thẩm định nhiều nội dung do lãnh đạo UBND tỉnh giao; đồng thời tham mưu việc triển khai công tác giám sát. Việc này, gây khó khăn nhất định cho lãnh đạo HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và UBND tỉnh trong chỉ đạo Văn phòng thực hiện nhiệm vụ.

- Việc ứng dụng phần mềm Quản lý Văn bản và điều hành tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân và Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục duy trì. Tuy nhiên, việc hợp nhất Văn phòng điện tử tại 3 đơn vị đến nay vẫn chưa thực hiện được do gặp khó khăn về mặt kỹ thuật, hiện tại chỉ hợp nhất đầu mối Văn bản quản lý của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Lý do vì Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh là 04 đơn vị khác nhau, có 04 mã định danh khác nhau, thực tế các đơn vị này tiếp nhận, gửi văn bản qua lại trên phần mềm như một đơn vị độc lập. Hiện nay, Sở Thông tin truyền thông và VNPT đang tiến hành tham khảo các tỉnh bạn (có thực hiện thí điểm hợp nhất) để tìm ra phương án khắc phục.

- Các chế độ hỗ trợ áp dụng đối với công chức và người lao động phục vụ cho Đoàn ĐBQH, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có những điểm khác nhau nên công chức còn tâm tư, mặc dù đến nay cũng đã tháo gỡ một phần

(Trước hợp nhất chế độ áp dụng cho công chức phục vụ Đoàn Đại biểu Quốc hội cao hơn công chức phục vụ Hội đồng nhân dân; công chức phục vụ Hội đồng nhân dân cao hơn công chức phục vụ UBND).

- Áp lực xử lý công việc của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh rất lớn, phải thường xuyên bao quát tất cả công việc chung của Văn phòng để điều phối nhiều mảng, nhiều mục tiêu cùng một lúc và phải xử lý kịp thời, đồng bộ nhằm đảm bảo kết quả công việc.

- Các lãnh đạo phòng đã có sự phối hợp, nhưng còn mới nên chưa phối hợp tốt trong tham mưu giải quyết các nội dung theo yêu cầu của Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; còn chưa mạnh dạn đề xuất Lãnh đạo Văn phòng về các giải pháp tích cực nhằm giải quyết công việc đạt kết quả cao nhất.

- Văn phòng làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh theo lĩnh vực được phân công. Phương thức hoạt động và mối quan hệ công tác của Văn phòng được thực hiện theo Quy chế làm việc tại Quyết định số 3387/QĐ-VP ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh trên cơ sở Quy chế làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh kết hợp với tham khảo Quy chế làm vệc mẫu do Văn phòng Quốc hội ban hành, hướng dẫn. Tuy nhiên, do tính chất công việc rộng, nhiều hoạt động của các Lãnh đạo Văn phòng có thời gian rất khác nhau nên việc bố trí họp rất khó, thường xuyên phải lấy ý kiến trên nhóm nội bộ và phải tổ chức họp ngoài giờ làm việc.

- Theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 của Nghị quyết số 580 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kinh phí hoạt động của Đoàn ĐBQH được ngân sách địa phương bảo đảm theo phân bổ dự toán do HĐND cấp tỉnh quyết định. Tuy nhiên, theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành thì địa phương xây dựng dự toán từ tháng 8 năm trước nên dự toán năm 2019 của địa phương đã trình HĐND tỉnh thông qua chưa có phân bổ kinh phí cho Đoàn ĐBQH tỉnh. Trong 04 tháng đầu năm 2019, kinh phí lương và hoạt động thường xuyên của Phó Trưởng Đoàn ĐBQH, bộ phận trực tiếp giúp việc Đoàn ĐBQH; kinh phí chi hoạt động cho Đoàn ĐBQH, ĐBQH và các nhiệm vụ phát sinh khác được sử dụng từ dự toán giao đầu năm 2019 cho Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh; đến cuối tháng 12 mới được giao kinh phí bổ sung.

- Kế hoạch thăm và tặng quà các tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2019 được tiến hành đúng thời gian, kế hoạch đã đề ra nhưng bị động trong khâu chuẩn bị quà, kinh phí để Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh đi thăm hỏi. Đồng thời, việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH gặp nhiều khó khăn nhất là công tác xây dựng kế hoạch chi tiêu, dự toán chi tiết theo tháng, theo quý, theo năm. Dẫn đến việc chi thực tế có thể vượt mức dự toán ban đầu đã được xây dựng.

- Bên cạnh đó, các chế độ chi đối với công chức và người lao động phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH được áp dụng theo 02 định mức khác nhau: 6 tháng

đầu năm 2019 thực hiện theo Nghị quyết 524/2012/UBTVQH13 ngày 20/9/2012 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội; 6 tháng cuối năm 2019 thực hiện theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh về chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh. Việc áp dụng 02 mức chi khác nhau trong cùng 01 năm tài chính dẫn đến sự biến động trong dự toán đối với nguồn chi hoạt động cho Đoàn ĐBQH, ĐBQH và các nhiệm vụ phát sinh khác.

- Từ tháng 01/2019 đến nay, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh không tiếp tục thực hiện các chế độ chi đối với cán bộ, công chức, người lao động (trước đây thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH) theo quy định tại Công văn số 1602/VPQH-KHTC ngày 21/7/2019 của Văn phòng Quốc hội, trong đó có chế độ khoán chi phục vụ hoạt động Quốc hội (bao gồm hoạt động phục vụ các cuộc họp, hội nghị thường xuyên và các hoạt động thường xuyên khác chưa quy định tại Nghị quyết số 524). Thay vào đó, Văn phòng hợp nhất thực hiện tất cả các chế độ theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Khi cán bộ, công chức và người lao động (trước đây thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH) tham dự các hội nghị, các khóa tập huấn, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do các Vụ thuộc Văn phòng Quốc hội tổ chức thì sẽ không được hưởng chế độ họp do việc thí điểm hợp nhất chỉ đang được thực hiện tại 12 tỉnh, thành trên cả nước chưa được tiến hành đồng bộ.

- Mất nhiều thời gian để xây dựng, đánh giá, đúc kết tính khả thi, hiệu quả, hiệu lực đối với việc ban hành mới các văn bản quy định, quy chế phục vụ trong công tác tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, cụ thể: Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc; quy chế làm việc; quy chế thi đua khen thưởng; nội quy, … ; quyết định thành lập các hội đồng, tổ chức trong nội bộ cơ quan bảo đảm thẩm quyền (Hội đồng thi đua, khen thưởng; Hội đồng sáng kiến, Hội đồng xét nâng lương trước thời hạn, Tổ bảo mật, Ban chỉ đạo ISO 9001 năm 2008; ...); công tác tổ chức, cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng, công tác đào tạo bồi dưỡng của Văn phòng. Triển khai, khai thác, vận dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý văn bản đi, văn bản đến tại Văn phòng, …

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Bên cạnh những kết quả đạt được của 03 Văn phòng sau khi sáp nhập thì cũng đã cho thấy có nhiều vấn đề nảy sinh cần xem xét như đã trình bày. Như vậy, việc sáp nhập 03 Văn phòng cần phải có các chính sách quy định phù hợp để Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh hoạt động thuận lợi, hiệu quả, trong đó, quan trọng nhất là vị trí pháp lý của Văn phòng, của Chánh Văn phòng trong tổng thể bộ máy quản lý nhà nước cấp tỉnh.

Vì vậy, UBND tỉnh Tây Ninh đề nghị Bộ Nội vụ xem xét những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã nêu để có những quy định, những chính sách kịp thời. Trường hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực tế thí điểm hợp nhất 03 Văn phòng tại tỉnh Tây Ninh khó có thể khắc phục triệt để, đề nghị Bộ Nội vụ kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét không tiếp tục thực hiện việc thí điểm hợp nhất 03 Văn phòng mà thực hiện theo mô hình tổ chức bộ máy 02 Văn phòng như trước đây là Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (b/c);
- LĐVP, PNCPC, PHCTC;
- Lưu: VT. VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Quý

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

